

**SỞ Y TẾ AN GIANG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09 /KSBT-PCBTN

An Giang, ngày 16 tháng 7 năm 2025

V/v phân bổ vắc xin và vật tư y tế trong
Chương trình Tiêm chủng mở rộng
Tháng 7-8/2025 (tạm thời)

Kính gửi:

TRUNG TÂM Y TẾ GIANG THÀNH
Số: 33
ĐẾN Ngày: 16/7/2025
huyện:
mã hồ sơ số:

- Bệnh viện Sản – Nhi Kiên Giang;
- Bệnh viện Bình An;
- 15 Trung tâm Y tế.

Căn cứ Công văn số 2799/PAS-KSBT ngày 26/8/2024 của Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh về việc phân bổ vắc xin trong TCMR;

Căn cứ Công văn số 579/PAS-KSBT ngày 13/3/2025 của Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh về việc phân bổ vắc xin trong TCMR;

Căn cứ Công văn số 1033/PAS-KSBT ngày 25/4/2025 của Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh về việc phân bổ vắc xin trong TCMR;

Căn cứ Công văn số 1480/PAS-KSBT ngày 03/6/2025 của Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh về việc phân bổ vắc xin trong TCMR;

Căn cứ vào tình hình tiêm chủng và dự trữ vắc xin sử dụng cho tháng 7-8 năm 2025 của các đơn vị, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật phân bổ vắc xin và vật tư y tế trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng, cụ thể như sau:

- Vắc xin IPV do Công ty Công ty Sanofi Pasteur Limited sản xuất (số lô X1C74, HSD 31/10/2026);
- Vắc xin SII do Serum Institute of INDIA Ltd sản xuất (số lô 2854X001B, HSD 30/06/2026; số lô 2854X038A, HSD 30/04/2027);
- Vắc xin OPV do Trung tâm nghiên cứu, sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế (POLYVAC) sản xuất (số lô bP-0124, HSD 21/04/2026; số lô bP-0324, HSD 23/04/2026; số lô bP-0424, HSD 24/04/2026);
- Vắc xin BCG do Viện vắc xin và sinh phẩm y tế (IVAC) sản xuất (số lô 620-10-24, HSD 28/02/2027; số lô 621-10-24, HSD 28/02/2027; số lô 623-10-24, HSD 18/03/2027); dung môi (số lô 258, HSD 24/5/2028);

- Vắc xin Sởi do Trung tâm nghiên cứu, sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế (POLYVAC) sản xuất (số lô M-1324, HSD 08/10/2026); dung môi (số lô WFI-2124, HSD 10/10/2026);

- Vắc xin Rotavin do Trung tâm nghiên cứu, sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế (POLYVAC) sản xuất (số lô R-2724, HSD 16/08/2026; số lô R-2824, HSD 17/08/2026; số lô R-2924, HSD 19/08/2026);

- Vắc xin Viêm não Nhật Bản do Công ty vắc xin và sinh phẩm số 1 sản xuất (số lô JM-031024E, HSD 30/9/2026; số lô JM-041024E, HSD 30/9/2026);

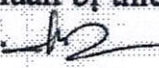
- Vắc xin DPT do Viện vắc xin và sinh phẩm y tế (IVAC) sản xuất (số lô 393-20-24, HSD 03/10/2026);

- Vắc xin Sởi-Rubella do Trung tâm nghiên cứu, sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế (POLYVAC) sản xuất (số lô MR-1024, HSD 29/10/2026); dung môi (số lô WFI-2424, HSD 31/10/2026);

- Vắc xin Uốn ván hấp phụ (TT) do Viện vắc xin và sinh phẩm y tế (IVAC) sản xuất (số lô 494-20-24, HSD 17/4/2027; số lô 495-20-24, HSD 26/4/2027; số lô 496-20-24, HSD 11/7/2027).

(Chi tiết xem phụ lục đính kèm)

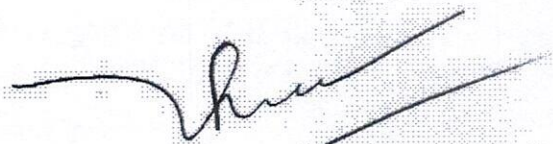
Trên đây là phân bổ tạm thời để các đơn vị tiếp nhận vắc xin (tạm ứng) và thực hiện tiêm chủng thường xuyên tại địa phương. Phiếu xuất sẽ được bổ sung sau khi có phân bổ chính thức bằng văn bản, Khoa Dược – VTYT làm biên bản giao nhận vắc xin theo quy định.

Đề nghị các đơn vị chuẩn bị thiết bị dây chuyền lạnh đến Khoa Dược-VTYT để tiếp nhận theo phân bổ. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ TTKSBT;
- Phòng TC-KT;
- Khoa Dược-VTYT;
- Lưu VT, TCMR.

GIÁM ĐỐC



Trần Thế Vinh

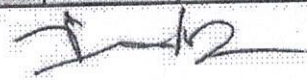
Phụ lục

BẢNG PHÂN BỐ VẮC XIN, VTYT TCTX THÁNG 7-8/2025

(Đính kèm Công văn số 09 /KSBT-PCBTN ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Trung tâm KSBT tỉnh)

STT	Đơn vị	BCG	VGB	SII	bOPV	Rota	IPV	Sởi	VNNB (1 ml)	DPT	MR	VAT	BKT 0,1ml	BKT 1ml (Nguồn Covid-19)	BKT 2ml (Rota)	BKT 5ml (Nguồn Covid-19)	HAT	Ghi chú
1	Rạch Giá	20	0	340	560	65	380	170	180	200	180	280	20	1.903	65	41	21	
2	Tân Hiệp	200	40	400	700	200	500	400	400	600	400	600	0	3.674	200	110	40	Không nhận BKT 0,1ml
3	Châu Thành - Kiên Giang	0	0	600	1.080	520	900	400	400	0	300	600	0	3.520	520	77	42	
4	Giồng Riềng	600	100	700	1.300	500	900	800	800	1.100	800	1.100	600	6.930	500	242	83	
5	Gò Quao	440	0	0	1.240	460	300	650	575	1.040	650	780	440	4.395	460	191	55	
6	Hòn Đất	200	0	500	1.000	200	600	500	600	800	0	400	0	3.740	200	77	0	Nhận BKT 1, 2, 5ml
7	Kiên Lương	200	50	198	240	87	210	50	85	200	60	300	0	1.268	87	34	0	Nhận BKT 1, 2, 5ml
8	Giang Thành	150	0	150	200	100	150	150	100	100	100	200	150	1.045	100	44	14	
9	Hà Tiên	100	0	100	400	50	300	200	100	200	100	300	100	1.430	50	44	17	
10	An Minh	0	0	500	800	200	0	100	250	500	400	300	0	2.255	200	55	26	
11	An Biên	0	0	600	800	300	500	320	400	500	400	400	0	0	300	79	4	Nhận BKT 2, 5ml, HAT
12	U Minh Thượng	0	0	300	600	100	200	200	300	400	200	200	0	1.980	100	44	22	
13	Vĩnh Thuận	0	0	200	200	100	200	200	200	200	200	200	0	1.540	100	44	17	
14	Kiên Hải	20	0	30	40	10	20	20	20	120	0	120	0	0	10	4	0	Nhận BKT 5ml
15	Phù Quốc	900	0	800	1.200	500	800	500	200	600	500	400	0	0	500	209	0	Nhận BKT 2ml, 5ml
16	BV Sân-Nhi	2.000	2.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2.200	0	220	0	
17	Khoa SKSS	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
18	BV Bình An	500	1.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1.100	0	55	0	
Toàn tỉnh		5.330	3.190	5.418	10.360	3.392	5.960	4.660	4.610	6.560	4.290	6.180	1.310	36.980	3.392	1.570	341	

Ghi chú: Số lượng dung môi vắc xin BCG, vắc xin Sởi, vắc xin Sởi-Rubella cấp cùng số lượng vắc xin tương ứng.



PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 09/KSĐT - PCBT.M ngày, 16 tháng 7 năm 2025

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì; KS.BT
- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia giải quyết văn bản đến (nếu có);

- Thời hạn giải quyết đối với nội dung đơn vị, cá nhân (nếu có);

- Ngày, tháng năm cho ý kiến phân phối, giải quyết

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày, tháng năm cho ý kiến

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày, tháng năm đề xuất ý kiến